

Bản án số: 02/2023/HS-ST
Ngày: 10/01/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Nga
2. Ông Hồ Bạch Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thụy Bích Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Mới - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Đặng Văn T, sinh ngày 12/3/2002; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Tổ 37, ấp L, xã L, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Tổ 2, ấp H, xã L, huyện C, Thành phố H; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn C, sinh năm: Không rõ (đã chết) và bà: Dương Thị Kim T, sinh năm: 1985; Vợ, con: Không có; Anh, chị, em: Có 01 người em (sinh năm 2006); Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 18/4/2022 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L, huyện C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng vì có hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2022 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Tấn P, sinh ngày 15/9/2002; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Tổ 39, ấp L, xã L, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Tổ 41, ấp L, xã L, huyện C, Thành phố H; Nghề nghiệp: Nuôi tôm; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn Út, sinh năm: 1966 và bà: Lê Thị H, sinh năm: 1968; Vợ, con: Không có; Anh, chị, em: Có 03 người (Lớn nhất sinh năm: 1990; nhỏ nhất sinh năm: 2001); Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2022 và có mặt tại phiên tòa.

3. Đặng Hoàng V, sinh ngày 03/9/2002; Nơi sinh: Tỉnh Long An; Nơi cư trú: Tổ 38, ấp Lý H, xã L, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Tổ 30, ấp L, xã L, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Văn T, sinh năm: 1975 và bà: Lư Tuyết H, sinh năm: 1979; Vợ, con: Không có; Anh, chị, em: Có 02 người (Lớn nhất sinh năm: 2001; nhỏ nhất sinh năm: 2007); Tiền án: Không.

Tiền sự:

- Ngày 13/8/2021 bị Công an xã L, huyện C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy

- Ngày 12/11/2021 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L, huyện C ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 17/01/2022 bị Công an huyện C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 18/4/2022 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L, huyện C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng vì có hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2022 và có mặt tại phiên tòa.

4. Lê Nhân N, sinh ngày 31/10/2003; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Tổ 29, ấp Lý H, xã L, huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Tổ 29, ấp Lý H, xã L, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn N, sinh năm: 1976 và bà: Phạm Thị X, sinh năm: 1977; Vợ, con: Không có; Anh, chị, em: Có 02 người (Lớn nhất sinh năm: 1995; nhỏ nhất sinh năm: 2001); Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28/6/2019 bị Công an xã L, huyện C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2022 và có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Lê Thị Kiều T, sinh năm: 2001. (vắng mặt)*

Hộ khẩu thường trú: Ấp L, xã L, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20/9/2022, các bị cáo Đặng Văn T, Trần Tấn P, Đặng Hoàng V và Lê Nhân N đang ngồi chơi tại công viên thuộc ấp L, xã L, huyện C. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên tất cả đã bàn bạc và thống nhất với nhau là T bán chiếc điện thoại của T để lấy tiền đi mua ma túy, còn N, P có xe máy nên tự bỏ tiền đồ xăng để chở T và V đi đến xã B, huyện C để mua ma túy về sử dụng. T điện thoại cho người tên T (không rõ họ tên và địa chỉ) để nhờ điện thoại hỏi mua ma túy giùm thì T đồng ý, sau đó T điện thoại lại cho T kêu T chạy lên hẻm đối

diện Bách Hóa Xanh ở xã B, huyện C thì sẽ có người bán ma túy. Sau đó, N điều khiển xe máy, biển số: 59D2-947.15 chở Tuấn đến tiệm điện thoại Thanh Sang thuộc ấp L, xã L, huyện C để T bán điện thoại được 700.000 đồng, rồi N chở T, còn P điều khiển xe máy, biển số: 95F5-2519 chở V, từ công viên thuộc ấp L, xã Lý Nhơn, huyện C đến con hẻm đối diện Bách Hóa Xanh thuộc Tổ 13, ấp B, xã B, huyện C. Khi đến nơi T và P đi vào trong hẻm gặp người thanh niên (không rõ họ tên và địa chỉ) hỏi mua ma túy với số tiền 200.000 đồng, được 01 gói nylon bên trong chứa ma túy, loại Methamphetamine, rồi T cất giấu gói ma túy vào bên trong túi quần bên phải và cùng P quay ra đầu hẻm. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày khi T và P vừa đi ra đầu hẻm gặp V, N đang đứng đợi thì bị Công an huyện C kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Đ, Trần Tấn P, Đặng Hoàng V và Lê Nhân N có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu là ma túy, loại Methamphetamine và tiến hành lập biên bản thu giữ các vật chứng có liên quan.

Tại bản Kết luận giám định số: 5461/KL-KTHS ngày 28/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: “Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3573g (không phải ba năm bảy ba gam), loại Methamphetamin” (Bút lục số 95).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giờ, Trần Tấn P, Đặng Hoàng V đã khai nhận và chỉ địa điểm nơi mà P, V cất giấu dụng cụ sử dụng trái phép ma túy trước đó. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giờ đã tiến hành thu giữ được một số dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy (Bút lục số 26).

* Vật chứng vụ án gồm:

+ 01 (một) gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3573g, loại Methamphetamine. Sau khi phục vụ giám định khối lượng còn lại là 0,2975 gam.

+ 01 (một) ống thủy tinh, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) que gạt gas, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) nắp chai màu trắng, trên nắp có khoét 02 lỗ.

+ 02 (hai) đoạn ống nhựa màu đỏ, sọc trắng, trong đó có 01 đoạn được cắt vác một đầu, bên trong không chứa gì.

+ 01 (một) kim loại bằng sắt.

+ 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Bastos.

+ 01 (một) xe máy không rõ nhãn hiệu, màu đỏ - đen, biển số: 95F5-2519, đã qua sử dụng là của bị cáo Phước mua lại của người khác, không làm thủ tục sang tên. Chiếc xe trên Phước đã sử dụng để đi mua ma túy về để sử dụng nhưng bị Công an huyện Cần Giờ bắt và thu giữ.

Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giờ theo Quyết định chuyển vật chứng số 26 ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ.

+ 04 (bốn) điện thoại di động (trong đó: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 5, màu trắng - đen, đã qua sử dụng của Đặng Văn T; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Vivo, màu xanh, bị nứt màn hình, đã qua sử dụng của Trần Tấn P; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO A54, màu xanh, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO A34, màu xanh - trắng, đã qua sử dụng của Lê Nhân N), các bị cáo không sử dụng điện thoại vào việc phạm tội. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giờ đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại tài sản cho các bị cáo (bút lục 87 - 89).

+ 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda, loại Winner, màu đỏ - đen, biển số: 59D2-947.15, đã qua sử dụng là của bà Lê Thị Kiều T (chị ruột của N) mua lại của người khác không làm thủ tục sang tên. N sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy thì chị T không biết. Quá trình điều tra xác định đứng tên chủ sở hữu chiếc xe trên là ông Lê Vũ B, sinh năm: 2000, hộ khẩu thường trú: 10C Lũy Bán B, phường Tân T, quận T. Ông B xác nhận đã bán xe trên cho người khác, không làm thủ tục sang tên và tra cứu không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giờ đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại tài sản cho bà Lê Thị Kiều T (Bút lục 86).

Qua quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo Đặng Văn T, Trần Tấn P, Đặng Hoàng V và Lê Nhân N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 34/CT-VKS-H.CG ngày 16/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ truy tố các bị cáo Đặng Văn T, Trần Tấn P, Đặng Hoàng V và Lê Nhân N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Lê Thị Kiều T vắng mặt tại phiên tòa.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ vụ án. Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đặng Văn T, Trần Tấn P, Đặng Hoàng V và Lê Nhân N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như sau: Từ giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thuộc trường hợp quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Từ những phân tích trên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng Điều 38, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 xử phạt bị cáo Đặng Văn T từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng Điều 38, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 xử phạt bị cáo Trần Tấn P từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng Điều 38, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 xử phạt bị cáo Đặng Hoàng V từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng Điều 38, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 xử phạt bị cáo Lê Nhân N từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3573g, loại Methamphetamine. Sau khi phục vụ giám định khối lượng còn lại là 0,2975g; 01 (một) ống thủy tinh, đã qua sử dụng; 01 (một) quẹt gas, đã qua sử dụng; 01 (một) nắp chai màu trắng, trên nắp có khoét 02 lỗ; 02 (hai) đoạn ống nhựa màu đỏ, sọc trắng, trong đó có 01 đoạn được cắt vác một đầu, bên trong không chứa gì; 01 (một) kim loại bằng sắt; 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Bastos.

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) xe máy không rõ nhãn hiệu, màu đỏ - đen, biển số: 95F5-2519, đã qua sử dụng là của bị cáo P mua lại của người khác, không làm thủ tục sang tên (Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giò theo Quyết định chuyển vật chứng số 26 ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giò).

Đối với 04 (bốn) điện thoại di động (trong đó: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 5, màu trắng - đen, đã qua sử dụng của bị cáo Tuấn; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Vivo, màu xanh, bị nứt màn hình, đã qua sử dụng của bị cáo P; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO A54, màu xanh, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO A34, màu xanh - trắng, đã qua sử dụng của bị cáo N), các bị cáo không sử dụng điện thoại vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giò đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại tài sản cho các bị cáo.

Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda, loại Winner, màu đỏ - đen, biển số: 59D2-947.15, đã qua sử dụng là của bà T (chị ruột của bị cáo N) mua lại của người khác không làm thủ tục sang tên. Bị cáo N sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy thì bà T không biết. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giờ đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại tài sản cho bà T.

Tại phiên tòa, các bị cáo Đặng Văn T, Trần Tấn P, Đặng Hoàng V và Lê Nhân N thừa nhận hành vi như cáo trạng là đúng, không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cần Giờ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ, Điều tra viên, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Các bị cáo Đặng Văn T, Trần Tấn P, Đặng Hoàng V và Lê Nhân N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra đều thống nhất với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được cũng như diễn biến tại phiên tòa. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 20/9/2022 các bị cáo T, P, V và N đã có hành vi mua chất ma túy của đối tượng không rõ lai lịch với giá 200.000 đồng về sử dụng. Trọng lượng ma túy mà các bị cáo cất giấu đã bị Công an huyện cần Giờ bắt quả tang được giám định có khối lượng 0,3573 gam, sau khi phục vụ giám định còn lại khối lượng 0,2975 gam, loại Methamphetamine (theo Kết luận giám định số 5461/KL-KTHS ngày 28/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh). Đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi này là hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

...”

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ truy tố các bị cáo Đặng Văn T, Trần Tấn P, Đặng Hoàng V và Lê Nhân Na về tội danh trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đã trưởng thành, đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm. Nhưng xuất phát từ ý thức xem thường pháp luật, xem thường chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy nên các bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như trên. Xét vai trò đồng phạm của các bị cáo là ngang nhau. Qua đó, cho thấy các bị cáo xem thường pháp luật, có lối sống không lành mạnh, sa đà vào chất gây nghiện dẫn đến tình trạng tệ nạn xã hội ngày càng cao.

Xét về nhân thân: Bị cáo Trần Tấn P chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo Lê Nhân N chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân: Ngày 28/6/2019 bị Công an xã L, huyện C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo Đặng Văn T chưa có tiền án nhưng có tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo Đặng Hoàng V chưa có tiền án nhưng có tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo; xét nhân thân của các bị cáo và khả năng tự cải tạo giáo dục của các bị cáo. Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt đối với các bị cáo tương xứng với hành vi và mức độ phạm tội để nhằm mục đích răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

[4] Về xử lý vật chứng: Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

01 (một) đĩa DVD-R (kèm theo hồ sơ vụ án). Xét đây là tài liệu, chứng cứ của vụ án nên cần tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[5] Về các tình tiết khác của vụ án: Đối với người tên T và người thanh niên bán ma túy cho các bị cáo, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không triệu tập tham gia tố tụng, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ thì xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí:

Các bị cáo Đặng Văn T, Trần Tấn P, Đặng Hoàng V và Lê Nhân N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Đặng Văn T, Trần Tấn P, Đặng Hoàng V và Lê Nhân N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn T 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2022.

Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ vào Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Tấn P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2022.

Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ vào Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Hoàng V 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2022.

Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ vào Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Nhân N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2022.

Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Đặng Văn T, Trần Tấn P, Đặng Hoàng V, Lê Nhân N, ghi tên Thiếu tá Lê Hùng Đ (P. Trưởng CAX), hình dấu công an xã B, huyện Cần Giờ, bên trong có 01 (một) gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu (ký hiệu m) là ma túy ở thể rắn, có

khối lượng 0,3573g, loại Methamphetamine sau khi phục vụ giám định khối lượng còn lại là 0,2975g; 01 (một) ống thủy tinh, đã qua sử dụng; 01 (một) quẹt gas, đã qua sử dụng; 01 (một) nắp chai màu trắng, trên nắp có khoét 02 lỗ; 02 (hai) đoạn ống nhựa màu đỏ, sọc trắng, trong đó có 01 đoạn được cắt vác một đầu, bên trong không chứa gì; 01 (một) kim loại bằng sắt; 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Bastos.

- Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) xe máy không rõ nhãn hiệu, màu đỏ - đen, biển số: 95F5-2519, đã qua sử dụng là của bị cáo P mua lại của người khác, không làm thủ tục sang tên. Chiếc xe trên bị cáo P đã sử dụng đi mua ma túy về để sử dụng nhưng bị Công an huyện Cần Giờ bắt và thu giữ.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giờ theo Quyết định chuyển vật chứng số 26 ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ).

Căn cứ Điều 107 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD-R (kèm theo hồ sơ vụ án).

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Các bị cáo Đặng Văn T, Trần Tấn P, Đặng Hoàng V và Lê Nhân N mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

4. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- Công an huyện Cần Giờ;
- VKSND huyện Cần Giờ;
- Chi cục THADS huyện Cần Giờ;
- UBND xã Lý Nhơn, huyện Cần Giờ;
- PC 53;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Lưu văn phòng, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Phúc